

# Nâng cao hiệu quả sử dụng đất ở cho công nhân tại khu công nghiệp Thăng Long trên địa bàn xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội

Nguyễn Hồng Hà

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Khoa Địa lý  
Luận văn ThS Chuyên ngành Địa chính; Mã số: 60 44 80  
Người hướng dẫn: PGS.TS. Phạm Trọng Mạnh  
Năm bảo vệ: 2011

**Abstract:** Hệ thống và khái quát hoá những vấn đề lý luận và thực tiễn về nhà ở cho công nhân khu công nghiệp. Phân tích tình hình phát triển các khu công nghiệp và việc giải quyết nhà ở cũng như thực trạng sử dụng đất khu ở cho công nhân khu công nghiệp ở Việt Nam và khu công nghiệp Thăng Long, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Hà Nội. Đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất khu ở cho công nhân tại khu công nghiệp Thăng Long.

**Keywords:** Địa chính; Sử dụng đất; Khu công nghiệp; Hà Nội

## Content

Trong quá trình hội nhập với nền kinh tế thế giới, Việt Nam đang trên đà phát triển công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Trong điều kiện nguồn lực hạn hẹp nhất là nguồn lực đất đai, vốn, để thực hiện quá trình công nghiệp hoá - hiện đại hoá thì việc phát triển các khu công nghiệp là một trong những nhân tố quan trọng. Việc phát triển khu công nghiệp đã tạo ra một kênh thu hút lao động rất có tiềm năng và hiệu quả, góp phần quan trọng giải quyết việc làm cho lao động tại chỗ và lao động nhập cư.

Khu công nghiệp Bắc Thăng Long, xã Kim Chung, huyện Đông Anh là khu công nghiệp đầu tiên triển khai song song các đề án phát triển khu công nghiệp với các dự án sử dụng đất khu ở cho công nhân nhằm tạo tiện ích công cộng cho công nhân yên tâm và có điều kiện làm việc. Đây là vấn đề khá bức bách đặt ra đối với việc phát triển các khu công nghiệp ở Hà Nội. Làm sao trong tương lai các khu công nghiệp quan tâm nhiều hơn đến công tác xây dựng nhà ở cho công nhân, cả nhà nước và doanh nghiệp nên có hướng giải quyết và đề ra các cơ chế chính sách rõ ràng về nhà ở cho công nhân để nâng cao hiệu quả sử dụng đất ở các khu công nghiệp từ đó nâng cao năng suất lao động, phát triển đất nước

Đề tài đã xác định được mục tiêu nghiên cứu đó là: Dựa trên cơ sở những vấn đề lý luận về nhà ở cho công nhân, đề tài đã tập trung đánh giá thực trạng sử dụng đất ở cho công nhân tại khu công nghiệp Thăng long và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất khu ở cho công nhân khu công nghiệp Thăng Long.

Phạm vi nghiên cứu đề tài: Khu công nghiệp Bắc Thăng Long, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Nội dung nghiên cứu của đề tài:

Trong chương 1 đề tài đã đưa ra được các cơ sở lý luận và thực tiễn về việc sử dụng đất ở cho công nhân tại khu công nghiệp với những nội dung sau:

- Những khái niệm cơ bản về khu công nghiệp tập trung, khái niệm khu ô thị mới, khu nhà ở cho công nhân gắn với KCN và các loại hình nhà ở cho công nhân tại các KCN, KCX.

- Những cơ chế chính sách của nhà nước về việc sử dụng đất khu ở cho công nhân tại các khu công nghiệp bao gồm:

- + Các chính sách văn bản liên quan:

- Quy chế KCN, KCX, khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định 36/CP ngày 24/4/1997 của Chính phủ đã quy định “Việc đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng trong và ngoài KCN, có tính đến đầu mối kỹ thuật ngoài KCN, khu dân cư phục vụ công nhân, lao động làm việc tại các KCN; các trường học, cơ sở khám chữa bệnh phục vụ KCN; các giải pháp về nguồn vốn, cấp điện, cấp thoát nước, giao thông, thông tin, môi trường, lao động để đảm bảo tính khả thi của KCN”.

- Quyết định số 17/2006/QĐ-BXD ngày 07/06/2006 quy định về điều kiện tối thiểu về nhà ở cho người lao động thuê để ở, yêu cầu chính quyền địa phương kiểm tra và có lộ trình giám sát việc thực hiện cải tạo lại nhà ở cho thuê.

- Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 6/9/2006 Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật nhà ở tại mục 3 về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

- Đề tạo bước đột phá thực sự trong chính sách phát triển nhà ở xã hội, ngày 24/4/2009, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 18/NQ-CP trong đó có Quyết định số 66/2009/QĐ-TTg về cơ chế, chính sách phát triển nhà ở cho công nhân thuê nhằm tạo điều kiện cho người lao động làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế có nơi ăn chốn ở ổn định, góp phần bảo đảm cuộc sống.

- + Một số qui chuẩn, tiêu chuẩn về điều kiện tối thiểu đối với khu nhà ở, quỹ đất dành để xây dựng nhà ở công nhân KCN, tiêu chuẩn thiết kế và giá cho thuê nhà ở công nhân KCN, đối tượng, điều kiện được thuê nhà ở.

- + Các chỉ tiêu sử dụng đất đai hợp lý cho một khu đất ở bao gồm: đất trong đơn vị ở, đất cây xanh TDTT, đất công trình công cộng.

- Vai trò của nhà nước với nhà ở cho công nhân KCN

- Khái quát về các KCN ở Việt Nam:

Các KCN phân bố ở tất cả các tỉnh thành trong cả nước tuy nhiên nó tập trung chủ yếu ở những vùng kinh tế trọng điểm của ba miền Bắc, Trung, Nam. Với tổng diện tích đất tự nhiên lên tới 49.232 ha, 149 KCN này chiếm gần 80,9% tổng diện tích các KCN trong cả nước.

Theo thống kê tại các địa phương gửi báo cáo và ước tính từ các nguồn thông tin khác, hiện nay có khoảng hơn 1 triệu lao động đang làm việc tại các KCN và các khu kinh tế trên toàn quốc. Trong số những lao động này có chủ yếu là người tỉnh ngoài hoặc huyện ngoài và có nhu cầu thuê nhà ở trong thời gian lao động tại các KCN.

- Thực trạng nhà ở cho công nhân tại các KCN bao gồm: nhà ở do nhà nước và doanh nghiệp xây dựng và nhà ở do tư nhân xây dựng và cho thuê.

- Kinh nghiệm của một số nước trên thế giới về việc sử dụng đất khu ở cho công nhân tại các KCN như: kinh nghiệm của Trung Quốc, kinh nghiệm từ Nhật Bản và kinh nghiệm tại Mỹ. Từ đó đề tài đã rút ra một số kết luận cho Việt Nam trong việc đầu tư phát triển nhà ở cho công nhân.

Trong chương 2 đề tài đã nêu lên thực trạng sử dụng đất ở cho công nhân tại khu công nghiệp Thăng Long, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Hà Nội với những nội dung sau:

- Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, tình hình phát triển kinh tế - xã hội và tình hình sử dụng đất của xã Kim Chung. Từ đó, đề tài đã đánh giá những thuận lợi và khó khăn của xã Kim Chung hiện nay:

- Khái quát về KCN Thăng Long: Tổng diện tích Khu Công nghiệp Thăng Long là khoảng 294ha, Khu Công nghiệp Thăng Long được phát triển trong 3 giai đoạn chiếm diện tích tương ứng là 128,77 và 89 ha. Đối tác Việt Nam và đối tác nước ngoài sẽ đóng góp vốn pháp định theo tỷ lệ 42% và 58% để thành lập Công ty Khu Công nghiệp Thăng Long - một công ty liên doanh có thời hạn ban đầu là 50 năm. Khu công nghiệp ra đời với mục tiêu sẽ thu hút các nhà sản xuất công nghiệp của Nhật Bản, các nước công nghiệp mới, các nước ASEAN và các nước khác, góp phần đáng kể vào việc phát triển kinh tế xã hội, phát triển công nghiệp ở Hà Nội, cũng như chiến lược phát triển kinh tế xã hội, công nghiệp của cả nước.

- Nhu cầu về nhà ở cho công nhân tại KCN Thăng Long: Hiện KCN Thăng long có 94 công ty nằm trên địa bàn huyện Đông Anh, TP Hà Nội tham gia hoạt động kinh doanh đã thu hút 55.500 lao động làm việc tại đó. Số lao động làm việc trong KCN Thăng Long đã đi vào hoạt động từ năm 2008 là 48.997 người đến năm 2011 là 55.500 người. Qua đó cũng cho thấy tốc độ thu hút lao động ở KCN Thăng Long tăng rất nhanh trong vòng 4 năm qua (trung bình mỗi năm tăng khoảng hơn 1.500 người), tính đến nay Bắc Thăng Long cũng là KCN có số lao động lớn nhất, và hiện huyện Đông Anh là nơi tập trung công nhân nhất Hà Nội.

- Cung về nhà ở cho công nhân:

+ Cung từ phía các doanh nghiệp: Hiện nay, ở huyện Đông Anh nói riêng và thành phố Hà Nội nói chung chưa có bất kỳ một doanh nghiệp nào đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân. Nguyên nhân của thực trạng này có rất nhiều song nguyên nhân chủ yếu là do lợi nhuận thấp khi kinh doanh.

+ Cung từ phía nhà nước: Năm 2007, UBND TP Hà Nội và Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà Hà Nội đầu tư xây dựng đã cơ bản hoàn thành xong 18 khối nhà chung cư 5 tầng trong dự án thí điểm nhà ở dành cho người công nhân có tổng diện tích gần 20 ha, bao gồm khoảng 1.200 căn hộ phục vụ chỗ ở thuê cho 12.000 công nhân. Toàn khu ở còn có các công trình phụ cận như nhà văn hóa, khu vui chơi giải trí, thể dục-thể thao cùng hệ thống cây xanh, vườn hoa, thảm cỏ. Đó là khu đất ở công nhân tại xã Kim Chung huyện Đông Anh dành cho công nhân tại khu công nghiệp Bắc Thăng Long.

+ Cung tự phát: Nhà ở cho công nhân thuê là những dãy nhà, phòng trọ do người dân xung quanh KCN xây dựng một cách tự phát, tạm bợ. Hầu hết các phòng trọ chỉ rộng từ 8 - 9m<sup>2</sup> (nhiều người chung một phòng), mái lợp fibro-xi măng, dột và ẩm thấp khi trời mưa, như lò nung khi trời nắng, điện nước sinh hoạt thiếu thốn, không đảm bảo được tiện nghi sinh hoạt bình thường, lối đi lại chật hẹp, không hợp vệ sinh, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội không đáp ứng được yêu cầu, giá cả và thời gian thuê nhà không ổn định lâu dài... Việc phải ở, sinh hoạt trong các khu nhà này gây rất nhiều khó khăn và ảnh hưởng xấu đến chất lượng làm việc và khả năng tái sản xuất sức lao động của người công nhân.

Cung về nhà ở cho công nhân ở KCN Thăng Long huyện Đông Anh hiện nay chưa đáp ứng được phần lớn nhu cầu về nhà ở cho người lao động, khi mà khu nhà ở dành cho công nhân mới chỉ đáp ứng được 1/3 tổng số công nhân đang sống và làm việc ở KCN Bắc Thăng Long. Có thể nói, thị trường nhà ở cho công nhân KCN Thăng Long tại huyện Đông Anh đang bị bỏ trống do cung quá thiếu cả về số lượng và chất lượng, không đáp ứng được cầu. Khi nhu cầu về nhà ở của người dân rất lớn thì họ phải thuê những khu vực xung quanh, nơi dân cư làm nhà để cho thuê. Đây hiện đang là tình trạng khá phổ biến tại các KCN trên địa bàn cả nước. Nếu tình trạng nhà ở cho công nhân không sớm được cải thiện có thể gây nên những vấn đề xã hội, chính trị phức tạp.

- Về hiện trạng sử dụng đất khu ở của công nhân tại KCN Thăng Long đề tài đã đưa ra nội dung quy hoạch sử dụng đất ở cho công nhân tại khu công nghiệp Thăng Long theo Quyết Định số 184/2005/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt ngày 08/11/2005 về Quy hoạch chi tiết khu đất xây dựng nhà ở thí điểm phục vụ công nhân tại xã Kim Chung - huyện Đông Anh - Hà Nội (tỷ lệ 1/500) do Công ty tư vấn đầu tư xây dựng và phát triển nhà Hà Nội lập tháng 7/2005. Thông qua bảng quy hoạch sử dụng đất cũng với việc điều tra thực địa tại khu đất ở cho công nhân xã Kim Chung, đề tài đã lập ra được bảng hiện trạng sử dụng đất ở cho công nhân hiện nay tại KCN Thăng Long. Thông qua, bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất và bảng hiện trạng sử dụng đất đề tài đã tiến hành đi vào đánh giá kết quả đạt được và hạn chế, tồn tại trong khu đất ở cho công nhân về các mặt: sử dụng đất, xã hội và quy hoạch trong khu đất ở.

Trong chương 3 đề tài đã đưa ra một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất ở cho công nhân tại khu công nghiệp Thăng Long với những nội dung:

- Định hướng quy hoạch khu nhà ở cho công nhân tại khu công nghiệp Bắc Thăng Long đến năm 2015 sẽ cung cấp chỗ ở cho 12.000 công nhân. Để đạt được mục tiêu như vậy thì các dự án xây dựng nhà cần phải được hoàn thiện, kèm theo đó là các công trình phục vụ sinh hoạt và cảnh quan môi trường cũng phải nhanh chóng hoàn thiện.

- Giải pháp kinh tế;

+ Nhà nước cần phải có chính sách để huy động các nguồn lực của các thành phần kinh tế đầu tư vào phát triển nhà ở cho công nhân tại khu công nghiệp. Ngoài các nguồn vốn về đất đai, tài chính, tín dụng, đầu tư... cần phải huy động từ những nguồn vốn khác như vốn doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà ở, vốn tín dụng, vốn của chính người công nhân và vốn của những doanh nghiệp có sử dụng công nhân.

+ Nhà nước phải coi chính sách nhà ở là chính sách an ninh xã hội, ưu tiên cho khu vực kinh tế tư nhân xây dựng các công trình xây dựng nhà ở cho công nhân của các KCN, có bảo đảm của Nhà nước về việc giải phóng mặt bằng, đền bù đất đai và các chính sách tài chính, ngân hàng, thu hồi vốn, lợi nhuận... bảo đảm cho các nhà đầu tư, có các biện pháp ưu tiên, ưu đãi phù hợp với từng thời kỳ, từng địa bàn đầu tư đối với khu vực kinh tế tư nhân đầu tư vào công trình nhà ở cho công nhân KCN.

- Giải pháp về xã hội:

+ Đối với các khối nhà đã xây dựng mà công nhân đã vào cư trú thì cần phải hoàn thiện ngay các hệ thống các công trình công cộng phục vụ đời sống văn hoá tinh thần của công nhân và cảnh quan đô thị nơi khu ở theo quy hoạch đã được phê duyệt (như nhà sinh hoạt văn hoá, cây xanh,...) để từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

+ Các cấp chính quyền địa phương cần có chính sách phân khu và phân tổ cộng đồng khu dân cư thuộc xã tại các cư xá của người dân và quản lý dựa nhân khẩu dựa trên việc phân tổ, khu này nhằm mục đích hướng người dân tại các cư xá này thành một bộ phận của địa phương.

+ Hạn chế việc di dân từ nông thôn ra thành thị và KCN bằng các chính sách hạn chế đến mức thấp nhất việc lấy đất nông nghiệp, đặc biệt là đất trồng lúa để phát triển KCN. Đối với những địa phương không còn quỹ đất nào khác ngoài đất nông nghiệp thì phải có kế hoạch phát triển nhanh hạ tầng KCN và quan trọng hơn là thu hút đầu tư tăng nhanh tỷ lệ huy động đất công nghiệp tạo điều kiện cung cấp việc làm cho người dân và con em họ.

+ Các doanh nghiệp nên có những chính sách hỗ trợ về tiền nhà ở để tạo điều kiện cho lao động của mình trong quá trình tìm kiếm nơi ăn, chốn ở, đặc biệt là đối với những lao động nữ, lao động ở địa phương xa.

- Giải pháp về quản lý quy hoạch và khu ở cho công nhân:

+ Nhà nước cần phải có cách tư duy thay đổi đối với việc xây dựng nhà ở cho công nhân. Để khắc phục những thiếu sót trong thời gian trên thì Nhà nước cần phải có chính sách phát triển nhà dựa trên những thiết kế mang tính đa dạng đáp ứng với việc sử dụng của các công nhân độc thân và công nhân có gia đình. Các thiết kế như vậy cần phải được tiến hành ở các khu nhà hiện đang xây dựng với cơ chế điều chỉnh hợp lý.

+ Hai khối nhà điều chỉnh quy hoạch từ 5 tầng lên 15 tầng và điều chỉnh các khu nhà ở tư nhân và biệt thự thành nhà cao tầng cho công nhân thuê về trước mắt là việc tối ưu hoá hiệu quả sử dụng đất của khu cư xá nhưng với mục tiêu lâu dài cơ quan quản lý cần phải có những hoạch định cụ thể sự phát triển của khu cư xá. Việc định hướng phát triển đó cần phải mang tính bền vững, các thiết kế quy hoạch chỉ bền vững trong một biên độ nhất định và nếu sự điều chỉnh vượt biên độ đó thì các nhân tố khác không còn đảm bảo nữa.

+ Nhà nước phải có chính sách đẩy nhanh việc hoàn thiện công tác xây dựng hệ thống các công trình công cộng (bãi đỗ xe, hệ thống cây xanh, nhà trẻ ....) và các hệ thống công trình công cộng khác là các trung tâm thương mại, nhà ăn, nhà sinh hoạt cộng đồng, ... thông qua các biện pháp về quản lý việc thực hiện quy hoạch, tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện quy hoạch, có biện pháp đôn đốc đơn vị thi công thực hiện, ...

+ Bố trí hợp lý cho một số loại hình kinh doanh dịch vụ đối với tầng 1 của các khu ở thay vì việc kinh doanh tự phát như hiện nay và quản lý chặt chẽ các loại hình dịch vụ này.

+ Nâng cao hiệu quả của công tác giải phóng mặt bằng thông qua các công cụ về kinh tế, chính sách của nhà nước và các biện pháp xã hội giáo dục, thuyết phục người dân yêu cầu giải phóng mặt bằng. Để thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng thì các cấp chính quyền địa phương phải phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đoàn thể của địa phương và các tổ chức xã hội khác.

Trong phần kết luận đề tài đã đưa ra được những nội dung sau:

- 1, Đề tài nghiên cứu xoay quanh mục tiêu cơ bản đó là phân tích thực trạng và đề xuất những giải pháp để nâng cao hiệu quả đất ở cho công nhân tại KCN Thăng Long.
- 2, Đề tài đã chỉ ra được những chính sách của nhà nước, các cơ chế chính sách đặt ra cho việc giải quyết vấn đề nhà ở cho công nhân tại các KCN.
- 3, Đề tài đã rút ra được một số vấn đề cơ bản để phát triển nhà ở cho công nhân KCN thông qua kinh nghiệm của một số nước trên thế giới.
- 4, Từ khu ở dành cho công nhân tại KCN Thăng Long đề tài đã chỉ ra thực trạng và đánh giá việc sử dụng đất ở cho công nhân tại KCN Thăng Long.
- 5, Trên cơ sở xác định những định hướng đề tài đã đề xuất một số giải pháp về kinh tế, xã hội, quản lý và quy hoạch nhằm khắc phục những vấn đề bất cập đang đặt ra.

## References

Tài liệu tiếng Việt:

1. Bộ xây dựng (2008), QCVN 01:2008/BXD về Quy chuẩn xây dựng Việt Nam về quy hoạch xây dựng, NXB Xây Dựng, Hà Nội.
2. Bộ xây dựng (2004) - Các văn bản pháp quy về quản lý kiến trúc và quy hoạch đô thị.
3. Bộ kế hoạch và Đầu tư: Định hướng phát triển công nghiệp Việt Nam đến năm 2010-2020, Viện chiến lược phát triển Hà Nội
4. Bộ xây dựng (2004) - Định hướng phát triển nhà ở đến năm 2020, Nhà Xuất Bản Xây Dựng, Hà Nội.

5. Chính phủ, Nghị định số 36/CP ngày 24/04/1997 về quy chế KCN, KCX.
6. Chính phủ, Nghị định 52/1999/NĐ-CP ngày 08-07-1999 Về việc ban hành Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng
7. Chính phủ, Quyết định số 66/2009/QĐ-TTg về cơ chế, chính sách phát triển nhà ở cho công nhân tại các KCN, KCX.
8. Chính phủ, Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 6/9/2006 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật nhà ở
9. Đoàn Công Quỳ - Tạp chí địa chính (2005) – Nghiên cứu thực trạng và định hướng phân bố khu dân cư huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.
10. Hội Quy hoạch phát triển đô thị Hà Nội - Quy hoạch phát triển đô thị Hà Nội bền vững gắn liền với giải quyết tốt nhà ở cho sinh viên, nhà ở công nhân các KCN và nhà ở cho người thu nhập thấp.
11. Nguyễn Đình Thi, “Giải quyết mối quan hệ giữa nơi ở và nơi làm việc trong quá trình phát triển các khu công nghiệp ở Hà Nội”.
12. PGS. TS. KTS. Nguyễn Tố Lăng, Một số giải pháp nhà ở cho công nhân khu công nghiệp, Tài liệu tổng kết 15 năm xây dựng và phát triển KCN ở Việt Nam.
13. Quyết định số 184/2005/QĐ-UB về việc: phê duyệt chi tiết quy hoạch Khu đất xây dựng nhà ở thí điểm phục vụ công nhân tạ xã Kim Chung - huyện Đông Anh – Hà Nội.
14. Tạp chí những vấn đề về kinh tế và chính trị thế giới (2009) - giải pháp phát triển thị trường bất động sản nhà ở cho người thu nhập thấp ở Hà Nội.
15. TS. Nguyễn Hiên, KTS. Trịnh Anh Tuấn, KTS. Trịnh Thu Hương - Viện KHCN Xây dựng - Bộ Xây Dựng (2009) – Phân tích tính chất kinh tế - kỹ thuật - xã hội của một số mẫu nhà ở cho sinh viên, công nhân và người có thu nhập thấp
16. Viện Nghiên cứu Kiến trúc - Bộ Xây Dựng (2007) - Các giải pháp đồng bộ phát triển nhà ở người thu nhập thấp tạo các đô thị Việt Nam.
17. Viện Chiến lược, chính sách tài nguyên và môi trường, Hà Nội (2008) - Báo cáo kết quả khảo sát thị trường nhà ở cho người có thu nhập thấp và nghèo đô thị.
18. Vũ Quang Hùng - Tổ chức Quy hoạch khu ở phục vụ KCNTT tại TP. Đà Nẵng.  
Báo chí, Internet :
19. Báo điện tử [www.baomoi.com](http://www.baomoi.com)
20. Báo điện tử Nhân dân [www.nhandan.com.vn](http://www.nhandan.com.vn)
21. Báo điện tử Người lao động, [www.nld.com.vn](http://www.nld.com.vn)
22. Báo điện tử [www.tuoiitre.vn](http://www.tuoiitre.vn)
28. Khu công nghiệp Việt Nam, [www.khucongnghiep.com.vn](http://www.khucongnghiep.com.vn)
29. Website của Bộ Xây dựng: [www.moc.gov.vn](http://www.moc.gov.vn)